

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2026/HS-ST
Ngày: 30/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hoàng Văn Chung**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Cúc và bà Nguyễn Thị Thuỷ.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Cúc Phương – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2026/TLST-HS, ngày 12 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2026/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Phan Quang L, sinh năm 1997, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố D, phường Đ; Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn C, sinh năm 1963 và bà Trương Thị P, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa

Tiền sự; Tiền án: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại phường Đ, Quảng Trị từ ngày 14/01/2026 đến nay. Có mặt

Người bị hại: Bà Hoàng Thị D - sinh năm 1947 (Chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Hoàng Thị Xuân H, sinh năm 1977 (Con đẻ).

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã G, tỉnh Quảng Trị.

2. Bà Hoàng Thị Xuân H1, sinh năm 1979 (Con ruột)

Nơi ĐKKHKT: 3/4/28 đường N, phường A, thành phố H.

3. Anh Hoàng Xuân H2, sinh năm 1985 (Con ruột)

Nơi ĐKKHKT: Thôn E, xã G, tỉnh Quảng Trị.

4. Anh Hoàng Xuân H3, sinh năm 1982 (Con ruột)

Nơi ĐKKHKT: Thôn E, xã G, tỉnh Quảng Trị.

Do anh Hoàng Xuân H3 đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 01/12/2025).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 14/11/2025, tại K+550 Quốc lộ A thuộc địa phận xã G, tỉnh Quảng Trị. Phan Quang L (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 74C1-299.21 của mình khi trong hơi thở có nồng độ cồn 0,297 miligam/lít khí thở, lưu thông theo hướng Nam – Bắc trên Quốc lộ A. Khi đến khu vực có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, L không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và dừng xe để bảo đảm an toàn, dẫn đến phần trước xe mô tô do L điều khiển gồm các vị trí: đai ốc gắn tại chân gương chiếu hậu phía bên phải; đèn chắn bùn; mặt nạ xe va chạm với phần bên trái cơ thể bà Hoàng Thị D (sinh năm 1947; trú tại thôn E, xã G, tỉnh Quảng Trị) gồm các vị trí: đuôi, cánh tay, khi bà D đang đi bộ qua đường theo chiều từ phải sang trái trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Hậu quả, bà Hoàng Thị D bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định số 1673/KL-KTHS ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Phòng K (KTHS) Công an tỉnh Q kết luận nguyên nhân chết của bà Hoàng Thị D: Đa chấn thương.

Bản kết luận giám định số 2251/KL-KLGD ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đối với M nghi máu, mô cơ thể người thu tại vị trí tay cầm bên phải xe mô tô BKS 74C1-299.21 trong vụ việc Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Km744+550 QL1A, xã G, tỉnh Quảng Trị, kết luận: Mẫu nghi máu, mô cơ thể người thu tại vị trí tay cầm bên phải xe mô tô BKS 74C1-299.21 là máu, mô cơ thể của Hoàng Thị D.

Bản kết luận giám định số 1812/KL-KLGD ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Q đối với dữ liệu điện tử thu thập được trong vụ việc Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Km744+550 QL1A, xã G, tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trên tập tin video gửi đến giám định.

+ Diễn biến vụ tai nạn giao thông.

<i>Tại thời điểm 21h42'51'' ngày 14/11/2025</i>	<i>Hình ảnh có góc quay cố định, hướng ra mặt đường. Ánh sáng đèn điện ban đêm</i>
<i>Tại thời điểm 21h42'57'' ngày 14/11/2025</i>	<i>Xuất hiện 01 đối tượng di chuyển sang đường hướng về phải camera trên khu vực vạch kẻ phân làn dành cho người đi bộ</i>
<i>Tại thời điểm 21h42'59'' ngày 14/11/2025</i>	<i>Xuất hiện 01 phương tiện di chuyển vào khu vực ghi hình hướng từ phải qua trái (theo hướng quan sát màn hình). Vị trí của người và phương tiện tại thời điểm 21h42'59''.</i>
<i>Tại thời điểm 21h43'00'' ngày 14/11/2025</i>	<i>Không quan sát thấy người và phương tiện trên màn hình</i>

Bản kết luận giám định số 2252/KL-KLGD ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đối với mẫu xơ, sợi vải thu tại cánh mang

bên phải sát với ốp bảo vệ gầm xe mô tô BKS 74C1-299.21 trong vụ việc Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Km744+550 QL1A, xã G, tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Mẫu xơ, sợi vải thu tại cánh mang bên phải sát với ốp bảo vệ gầm xe mô tô BKS 74C1-299.21 gửi đến giám định cùng loại với 01 (một) loại xơ sợi dệt mẫu vải quần ghi thu của bà Hoàng Thị D mặc trên người khi xảy ra tai nạn giao thông.

+ Mẫu xơ, sợi vải thu tại cánh mang bên phải sát với ốp bảo vệ gầm xe mô tô BKS 74C1-299.21 gửi đến giám định không cùng loại với xơ sợi dệt mẫu áo ghi thu của bà Hoàng Thị D mặc trên người khi xảy ra tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định số 1779/KL-KTHS ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Q đối với Dấu vết cơ học, kết luận:

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 74C1-299.21 với bà Hoàng Thị D trong vụ tai nạn giao thông nói trên là: Phần trước xe mô tô BKS 74C1-299.21 gồm các vị trí: đai ốc gắn tại chân gương chiếu hậu phía bên phải; dè chắn bùn, mặt nạ với phần bên trái cơ thể bà Hoàng Thị D gồm các vị trí: đùi, cánh tay.

Tại thời điểm xảy ra va chạm: Xe mô tô 74C1-299.21 tác động vào cơ thể bà Hoàng Thị D theo chiều hướng từ trái sang phải trong trạng thái xe mô tô 74C1-299.21 có hướng chuyển động từ xã H đến xã B.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 74C1-299.21 với bà Hoàng Thị D trên hiện trường là: Khu vực phía trước điểm đầu dấu vết đánh số 1 (được mô tả và ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) trên phần đường có hướng đi từ xã H đến xã B

+ Không có cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô 74C1-299.21 tại thời điểm xảy ra va chạm.

Bản kết luận giám định số 1778/KL-KTHS ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Q kết luận 01 (một) tài liệu in nội dung: Giấy phép lái xe hạng A1 số: 450181003118 mang tên Phan Quang L, sinh ngày: 04/07/1997, nơi cư trú: P.1, TP., T Quảng Trị ghi do Sở G cấp ngày 17/07/2018 được niêm phong trong phong bì bằng giấy ký hiệu "A1" gửi đến giám định là Giấy phép lái xe thật.

Biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn ngày 14/11/2025 đối với Phan Quang L là: 0,297 miligam/lít khí thở.

- Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 450181003118; Họ tên: Phan Quang L; Sinh ngày: 04/7/1997; Ngày cấp: 17/07/2018; Nơi cấp: Sở GTVT tỉnh G. Được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 74C1-299.21. Xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 021667 cấp ngày 21/01/2016, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Q; 01 (một) mảnh nhựa màu đen (dè chắn bùn phía trước của xe mô tô 74C1-299.21 đã bị gãy rời, bung khỏi vị trí ban đầu); 04 (bốn) mảnh vỡ nhựa màu trắng đục (nhựa bên ngoài đèn chiếu sáng phía trước, bên trái và bên phải của xe mô tô 74C1-299.21).

(Vật chứng trên được trả lại cho chủ sở hữu là Phan Quang L)

- 01 (một) quần dài màu xanh, có nhiều họa tiết hình bông hoa; 01 (một) áo khoác dài tay màu đen.

(Vật chứng trên được trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Xuân H3)

+ Về dân sự:

Phan Quang L đã thỏa thuận và bồi thường đủ số tiền 100.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bà Hoàng Thị D.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT - VKSQTĐ - KV8 ngày 11/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Phan Quang L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Quang L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Quang L 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Phan Quang L và đại diện theo uỷ quyền của người bị hại bà Hoàng Thị D đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại (gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần...) là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng đã bồi thường đủ.

- Về vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q trả lại cho chủ sở hữu Phan Quang L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 74C1-299.21. Xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 021667 cấp ngày 21/01/2016, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Q; 01 (một) mảnh nhựa màu đen (dè chắn bùn phía trước của xe mô tô 74C1-299.21 đã bị gãy rời, bung khỏi vị trí ban đầu); 04 (bốn) mảnh vỡ nhựa màu trắng đục (nhựa bên ngoài đèn chiếu sáng phía trước, bên trái và bên phải của xe mô tô 74C1-299.21).

Xác nhận trả lại 01 (một) quần dài màu xanh, có nhiều họa tiết hình bông hoa; 01 (một) áo khoác dài tay màu đen. cho người đại diện của bị hại Hàng Thị D1.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng A1 của Phan Quang L hiện đang chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Quang L không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận; Ngày 14/11/2025, L điều khiển xe mô tô BKS 74C1-

299.21tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn 0,297 miligam/lít khí thở; không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không bảo đảm an toàn khi đi qua khu vực có vạch sang đường dành cho người đi bộ dẫn đến va chạm với bà Hoàng Thị D đang đi bộ qua đường, hành vi của L đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 và điểm a khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả làm bà D tử vong.

Hành vi của bị cáo nêu trên đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây...:

a) *Làm chết người;*

...

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

...

b) *Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định..*

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay đang là vấn đề bức xúc của xã hội. Hậu quả của tai nạn giao thông không chỉ gây thiệt hại đến tài sản, sức khỏe, tính mạng của con người mà còn để lại những mất mát to lớn về tinh thần không có gì có thể bù đắp được. Do vậy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị bệnh hiểm nghèo (có bệnh án kèm theo), mẹ không có việc làm, trong gia đình bị cáo là lao động duy nhất, phía gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bà Hoàng Thị D khi tham gia giao thông đi bộ qua đường quốc lộ vào ban đêm thiếu quan sát nên dẫn đến tai nạn. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Bị cáo Phan Quang L có nơi cư trú, rõ ràng nên xử phạt bị cáo hình phạt ở mức như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa với hướng không cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng mà để cho bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của gia đình và địa phương là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo là lao động duy nhất, thu nhập không xác định được, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Số tiền bị cáo Phan Quang L và đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Hoàng Xuân H3 đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng đã bồi thường đủ, gia đình bị hại không đề nghị gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 74C1-299.21. Xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 021667 cấp ngày 21/01/2016, nơi cấp: Phòng CSGT Công an tỉnh Q; 01 (một) mảnh nhựa màu đen (dè chắn bùn phía trước của xe mô tô 74C1-299.21 đã bị gãy rời, bung khỏi vị trí ban đầu); 04 (bốn) mảnh vỡ nhựa màu trắng đục (nhựa bên ngoài đèn chiếu sáng phía trước, bên trái và bên phải của xe mô tô 74C1-299.21) cho Phan Quang L

- Trả lại 01 (một) quần dài màu xanh, có nhiều hoạ tiết hình bông hoa; 01 (một) áo khoác dài tay màu đen. cho người đại diện của bị hại Hoàng Thị D.

Các vật chứng trên đã trả lại cho các bên không ai có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 450181003118; Họ tên: Phan Quang L; Sinh ngày: 04/7/1997; Ngày cấp: 17/07/2018; Nơi cấp: Sở GTVT tỉnh G. hiện đang chuyển theo hồ sơ vụ án thu giữ của bị cáo, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại ngay cho bị cáo tại phiên tòa.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Quang L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Quang L **36** (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60** (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/7/2026.

Giao bị cáo Phan Quang L cho UBND phường Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Quang L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- VKSND khu vực 8;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 8
- UBND nơi bị cáo cư trú
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Chung